

KỶ YẾU

MƯỜI NĂM THÀNH LẬP

SUBUD VIỆT NAM

1971

Barata & Sophie tặng

gm 1.2011

*Kỷ yếu mười năm của hội Subud Việt Nam. Sự thành lập
hội trung ương Subud tại Saigon và các chi hội ở Tỉnh.*

**KỶ YẾU MƯỜI NĂM
THÀNH LẬP SUBUD VIỆT NAM**



1971



BAPAK

Những ngày đầu tiên Subud du nhập Việt Nam

VỀ phương diện hình thức và hành chánh, hội Subud Việt Nam được phép thành lập theo hình thức một Hiệp Hội do nghị định số 698/BNV/KS của bộ Nội Vụ ký ngày 15-12-1961.

Trong thực tế, tháng hai năm 1961, ông Fred Tellander, một phụ tá Subud người Thụy Điển, đi du lịch các nước Á Châu, ghé qua thăm Saigon một tháng. Trong khi kiểm nơi cư ngụ, ông Tellander đã gặp ông Pierre Marti (nay là Roosman Marti) nguyên giám đốc hội S.I.D.I.T. (Hội cho mướn nhà phố) đã nói chuyện về Subud.

Do đó anh Vũ huy Quyền là người hay tìm thầy học đạo đã được nhạc mẫu ông Marti, người mà anh Quyền vẫn quen biết từ lâu mách bảo. Anh Quyền vội về thuật cho cha mẹ là ông Vũ huy

Hiền (Minh Châu và Mai Hương). Nhờ sự trung gian của anh Quyền, ông bà Hiền mời ông Tellander và ông Marti về nhà đàm đạo. Đi cùng hai ông có ông kỹ sư Nguyễn Công Danh.

Nghe ông Tellander nói về phương pháp Subud ông Hiền hỏi có phải vị sáng lập Subud là vị đã cứu một ngôi sao màn bạc tên là Eva Bartok khỏi bệnh ung thư không? Sở dĩ ông Hiền biết được chuyện này là do ông Nguyễn Trọng Đông trước đó mấy năm đã đưa cho xem tờ báo Paris-match, trong đó có in hình và nói về chuyện này. Ông Tellander xác nhận là đúng. Ông Hiền hỏi «Chúng tôi muốn thụ giáo phương pháp này có được không và phải làm thế nào?». Ông Tellander trả lời là được và chỉ cần rủ mười người



*Ong Fred Tellander người đem
Subud tới Việt Nam*



*Tiến Sĩ Prio Hartono sang Việt
Nam lần đầu tiên năm 1963*



*Nữ Phụ Tá Daniel Ruzo sang khai mở
cho các nữ hội viên*

hay nhiều hơn càng hay rồi ông sẽ chỉ cho, nhưng phải là phái nam. Phụ tá nam chỉ được phép khai mở cho phái nam mà thôi.

Sau buổi nói chuyện đó, ông Tellander xin gia hạn ở lại Việt Nam ba tháng nữa, còn ông bà Hiền, Ô. Marti và anh Quyền tìm các bạn đạo và các bạn quen biết được 20 người thuộc phái nam muốn xin khai mở. Hồi đó, thời gian dự bị là 3 tháng nên mãi đến ngày 11-5-1961, ông Tellander mới bắt đầu khai mở cho 20 dự bị hội viên này. Cũng do đó, nên hàng năm cứ đến ngày 11-5 hay gần ngày đó (tính theo ngày Chủ Nhật), ban Quản Trị họp Đại Hội Đồng thường niên để kỷ niệm ngày mà Ân Huệ của Thiêng Liêng Toàn Năng đã đem Subud tới Việt Nam.

Ngày 14-7-1961, ông Tellander rời Việt Nam đi thì có 20 nam hội viên đã được khai mở và 50 dự bị hội viên (10 nam 40 nữ) chờ được khai mở.

Ngày 21-7-1961, Bapak chấp thuận cho ông Pierre Marti và ông Vũ-huy-Hiền làm phụ tá, theo lời đề nghị của ông Tellander đó là hai Phụ Tá đầu tiên của Subud Việt Nam.

Trong buổi đàm đạo đầu tiên,

bà Vũ-huy-Hiền (Mai Hương) xin khai mở cho phái nữ, ông Tellander nói phải có nữ Phụ Tá, nên ông viết thư xin Bapak cử một nữ Phụ Tá tới Saigon để khai mở cho phái nữ nhưng những người này phải đài thọ phí tổn. Bà Hiền liền mời một số bạn tham dự trong đó có ông bà Đặng-trình Kỳ, Hoàng-đạo-Lượng, Nguyễn văn Cừ, Bà Đốc Hải .v.v... nhờ sự sốt sắng của bà Hiền nên dù có nhiều hội viên còn mới và chưa hiểu thật sự về Subud mà trong ít ngày đã gom được 36.000đ, để chi phí mua vé máy bay cho ông bà Phụ Tá được cử tới Saigon.

Ba tuần lễ sau, Bapak cử ông bà Daniel Ruzo, Tiến sĩ Luật sư, Phụ Tá Subud Péru đi từ Tjilandak tới Saigon khai mở cho các dự bị hội viên. Ông bà Daniel Ruzo lưu tại Việt Nam hai tuần lễ.

Ngày 8-8-1961 và những ngày kế tiếp, ông bà Daniel Ruzo đã khai mở cho 164 người (111 nữ và 53 nam). Khi ông bà Ruzo rời Việt Nam đi Pháp, tổng số hội viên lên tới 184 vị.

Ngày 21-8-1961, các hội viên tổ chức tiệc tiễn đưa và tặng kỷ vật cho ông bà Ruzo tại chùa Phước Hòa (khi đó hội chưa có trụ sở).

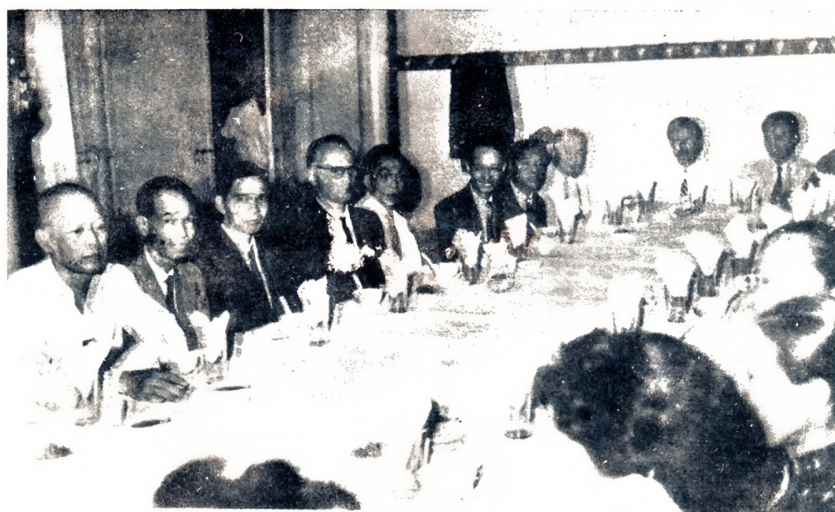
Thành lập hội

Để thực hiện phương pháp Subud tức là thực tập Latihan thì cần phải thành lập hội Subud và

đề hợp thức hóa tình trạng của hội đối với pháp luật, Ông bà Ruzo thúc dục thành lập một ban soạn



Các hội viên Subud đầu tiên do ông bà D. Ruzo khai mở



Tiệc huynh đệ khoản đãi Phụ Tá

thảo điều lệ, nội quy và xin phép chính quyền. Ban soạn thảo điều lệ, nội quy có các ông Vũ huy Hiền, Đặng trình Kỳ (Đặng Phác), Nguyễn văn Cừ (đã mất). Ban xin phép chính quyền có các ông Trần công Đầy (Giác Nguyên), Nguyễn viết Cửu (đã mất), Lê văn Thuyết và các bà Vũ huy Hiền (Mai Hương) và bà Nguyễn văn Cừ (Mardi-ning Sih), ông Quách Tông Đức (do ô. Ruzo khai mở), phụ trách rất đặc lực về việc xin phép chính quyền nên Hội được ban hành nghị định thành lập rất mau lẹ. Ông bà Ruzo lại đệ trình xin Bapak chấp thuận thêm 14 Phụ Tá nữa để đáp ứng nhu cầu cho một số hội viên càng ngày càng đông đảo. Nam Phụ Tá là : Trần Công Đầy (Giác Nguyên), Lê văn Thuyết Hoàng đạo Lượng, Đặng trình Kỳ (Đặng Phác), Nguyễn trọng Đông, Nguyễn viết Cửu. Nữ Phụ Tá là : Phạm thị Tư (Srimastuti) Từ thị Bảo Kín (Mai Hương), Nguyễn thị Thứ (xin nghỉ), Bùi thị Độ, Trần thị Nhung (Srigati) Trần thị Dương, Bà Nguyễn văn Cừ (Mardi-ning Sih), Đào thị Thanh Nga (xin nghỉ).

Do Ân Huệ của Thiêng Liêng Toàn Năng hội Subud Việt Nam phát triển mau chóng, số hội viên mỗi ngày một đông đảo, gia tăng nên Bapak lần lượt chấp thuận một số Phụ Tá nữa là : Nam Phụ Tá : Vũ đình Mẫn (Hoàn Nguyên), Nguyễn văn Cừ (Hesti-sedyo-

Utomo). Ngô đình Căn, Nguyễn mạnh Hoàn (Hudajana), Lê văn Tư, Huỳnh lý Hón (Minh Tân, đã mất) và mới đây hai Phụ Tá : Nguyễn đình Thí và Dương Minh Châu.

Nữ Phụ Tá : Ngô thị Phú (Liên Hoa), Lê thị Lê, Trần thị Kim Liêng, Phạm thị Ty, Từ bích Mai, Lê kim Huyền (Liên), Phan thị Yến (Larashati).

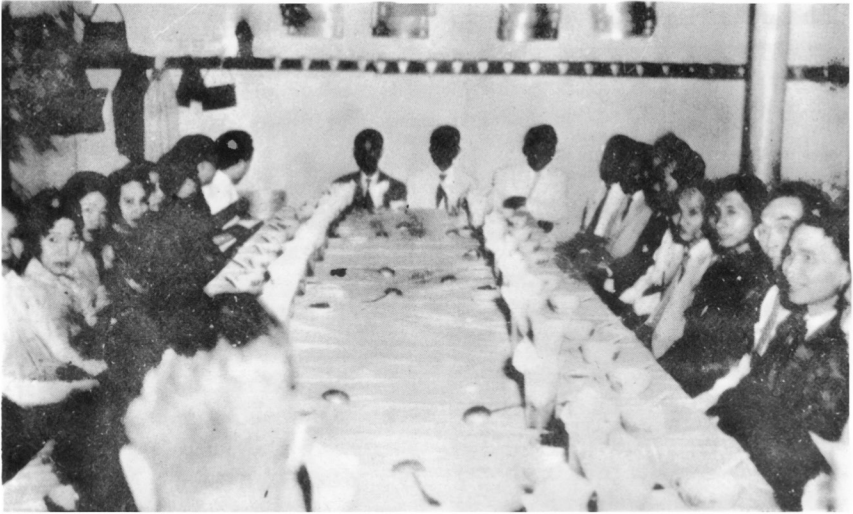
Năm 1963, khi đến thăm hội Subud Việt Nam, Tiến sĩ Prio Hartono (1) đã cho thành lập chi hội Phước Tuy, có các Nam Phụ Tá là Ngô đức Hiếu, Ngô huy Đài. Vì công vụ hai vị này đã xin nghỉ. Còn nữ Phụ Tá là Nguyễn thị Phú (xin nghỉ).

Năm 1963, ông Prio Hartono cũng cho thành lập chi hội Subud ở Đà Lạt. Có các Phụ Tá Vũ huy Quyền và Phạm ngọc Thiên Thủy

Ngày nay số nam Phụ Tá tại hội trung ương Subud Saigon chỉ còn là sáu người và nữ Phụ Tá là chín người vì một số Phụ Tá đã qua đời và một số khác đi ngoại quốc.

Năm 1965, chiếu theo điều lệ chi hội Subud Mỹ Tho (Định Tường) được thành lập có Phụ Tá Nguyễn văn Ngươn và chi hội Subud Vinh

(1) Tiến sĩ Prio Hartono là một trong bốn vị Phụ Tá người Nam Dương tu tập thâm niên, tới trình độ cao, được Bapak phái đi thăm các trung tâm Subud.



*Hội Đồng Quản Trị và Hội Đồng Phụ Tá trong
bữa tiệc khoản đãi Tiến Sĩ Prio Hartono*



Long được thành lập năm 1967, ngoài ra còn có nhiều hội viên và nhiều nhóm Subud rải rác tại các tỉnh trong nước như : Bình Tuy,

Bạc Liêu, Bến Tre, Biên Hòa, Bình Dương, Cần Thơ, Châu Đốc, Gò Công, Hà Tiên, Nha Trang, Rạch Giá, Thủ Đức, Tây Ninh .v.v..

Trụ sở

Nói về phương diện tài chánh và trụ sở thì lúc ban đầu Hội không có tiền, ông Pierre Marti (Roosman Marti) là người mộ đạo và hăng tâm, hăng sản, đã giúp Hội mọi phương diện về vật chất như cho hội mượn nơi làm Trụ sở (không mất tiền thuê), cho hội các dụng cụ như tủ, bàn, ghế, các vật liệu văn phòng và số phí in các tài liệu về Subud, Trong thời kỳ đầu ông P. Marti dành riêng một căn nhà lâu tại số 13 đường Hàn Thuyên để làm Trụ sở và chính tại đây ông bà D. Ruzo đã khai mở cho 164 nam nữ hội viên. Căn nhà rộng lớn mà không đủ chỗ cho các hội viên tập luyện nên đến tháng 9-1961, hội dời trụ sở về số 58-60 đường Trần Hưng Đạo ở tầng lầu 2, có 6 phòng lớn. Trong năm 1961 hội không mất tiền thuê nhưng từ đầu năm 1962, hội phải trả tiền thuê với một giá rất hạ, không may đồng thời vào lúc đó, hội S.I.D.I.T giao quyền quản lý cho người khác và đòi lại căn nhà đang thuê. Hội bắt buộc phải tìm nơi khác làm trụ sở.

Ngày 28-1-1962, một ban Quản Trị được chính thức thành lập do Đại Hội Đồng bầu lên. Vị Chánh

Hội Trưởng đầu tiên của hội trung ương Subud Việt Nam là ông Hoàng đạo Lượng (sau này cứ mỗi hai năm lại bầu lại ban Quản Trị). Sau khi nhiệm chức Hội Trưởng, ông Hoàng đạo Lượng xúc tiến ngay việc tìm nhà, nhưng hội đã gặp nhiều trở ngại, vì các nhà nhỏ không đủ chỗ cho hội viên tập luyện mà nhà rộng, lớn thì Hội không có tiền. Mãi sau Hội tìm được một nơi có 6 phòng nhưng chủ nhà đòi 100.000\$ tiền sang và tiền thuê mỗi tháng là 4.500\$, trong khi quỹ hội chỉ có 6.000\$, nên vấn đề thuê căn nhà này không thành. Trong khi tiến thoả lưỡng nan thì do Quyền Năng của Thiêng Liêng Cao Cả, một cứu tinh đã đến với hội chúng ta. Đó là cụ Huỳnh trung Lộc, thuộc Cao Đài giáo, nhân trong một câu chuyện ngẫu nhiên mà cụ được biết về hội Subud và hội đang cần nơi làm trụ sở. Cụ vui mừng cho hội mượn ngay căn nhà của cụ ở số... đường Hồng Thập Tự (giáp với trụ sở trung ương Subud ngày nay) nguyên do vì cụ thấy ứng nghiệm đúng với lời thần nhân mách bảo trong một buổi giảng cơ bút là sẽ có một hội tu, một hội tâm linh huỳnh đệ,



**Ông Hội Trường Hoàng Đạo Lượng tặng kỷ vật cho
Tiến Sĩ Prio Hartono**



Tiến Sĩ Prio Hartono chụp cùng các Phụ Tá

đúng với mục đích và căn bản của Subud ra đời. Căn nhà này kiến trúc theo lối cổ và là một từ đường của họ, lâu ngày dột nát nhưng mát mẻ, rộng rãi đủ cho hội viên tập luyện và tiếp khách. Cụ Huỳnh trung Lộc cho hội mượn ba năm, không mất một tởn phí nào, nhưng nhà này đã từ lâu bỏ trống nên hội cần phải cho quét dọn, sơn, quét vôi và tu sửa để thích hợp cho việc tu tập. Đề giải quyết vấn đề sửa sang cho có đủ tiện nghi hai ông P. Marti và Trần Công Đầy (Giác Nguyên) đã xung vào danh dự hội viên và vĩnh viễn hội viên. Ông Giác Nguyên đã hy sinh ngày giờ để trông nom, sửa chữa khiến hội có căn nhà khang trang cho các hội viên tu tập. Thế là Hội có đủ thời giờ để kiểm căn nhà khác, đề kêu gọi tâm đạo của các hội viên. Năm 1963, Tiến Sĩ Prio Hartono sang thăm hội có nói là Trung Tâm Subud VN và Trung Tâm Subud Brésil là hai trung tâm phát triển mau chóng hơn tất cả các trung tâm khác trên hoàn cầu. nhất là Trung Tâm Subud Việt Nam là một trung tâm tốt đẹp nhất ở Á Châu. Trước khi từ giả, ông ân cần khuyên nhủ chúng ta phải cố tìm nơi làm trụ sở và ông F. Tellander sang thăm hội lần thứ hai cũng nhấn mạnh về điểm này và ông ta đã góp tượng trưng 600đ làm tiền mua trụ sở.

Thời hạn ba năm mượn Trụ sở sắp chấm dứt mà số hội viên mỗi

ngày mỗi gia tăng, đến cuối tháng 4-1963, số hội viên lên tới 890 vị, trụ sở trở thành quá chật hẹp nên hội lại phải xúc tiến công việc tìm nhà.

Lúc đó Bác sỹ Nguyễn Hồng Luông, cố vấn trong hội Đồng Quản Trị và Trưởng ban Nghiên cứu và cổ động việc mua nhà làm trụ sở, là người hiền đức, có uy tín, được nhiều người mến chuộng, đã rất sốt sắng đi xem xét nhiều nơi. Các ông Trần Công Đầy và Nguyễn quang Đỉnh tìm được một bất động sản rộng lớn ở trung tâm thành phố với giá là 1.500.000đ. nhưng cũng không thành, chỉ vì hội không đủ tiền mua, dù hội được trả dần làm 3,4 kỳ.

Đến đây nếu chúng ta không muốn nói là một phép màu, thì ít hần phải là một Ân Huệ của Thiêng Liêng Toàn Năng đã ban cho toàn thể chúng ta, đó là trụ sở mà chúng ta có hiện nay. Căn nhà này là di sản của một Pháp kiều, có 6 người con thừa kế nên không ai mua vì sợ giấy tờ phiền phức. Người thừa kế tại Saigon đứng ra bán với giá 600.000đ, Bác sỹ Nguyễn hồng Luông, lúc đó là Hội Trưởng đã mạnh dạn nhận lãnh trách nhiệm mua căn nhà này dù quỹ hội không có tiền, nhưng với lòng sốt sắng, hết sức lo công việc hội và lòng tin tưởng mãnh liệt vào Thiêng Liêng Toàn Năng là các hội viên sẽ vui lòng hưởng ứng sự đóng góp vào việc mua Trụ sở, nên



*Ông Daniel Ruzo cùng hai Phụ Tá đầu tiên
của Subud Việt Nam*



trong một thời gian ngắn số tiền đầu tiên cần để đặt mua căn nhà là 100.000\$ đã thu được và các hội viên tiếp tục cúng tiền hoặc cho Hội vay dài hạn, để đủ số trả tiền nhà và tiền sửa sang trụ sở, tất cả là 800.000\$. Khi giấy tờ đã được luật sư chứng nhận. Bác sĩ Luông cho vẽ plan và xin phép, rồi khởi công sửa chữa vào tháng 5 năm 1964. Nhân công vật liệu phải mượn mua hàng ngày vì hội không mượn được người thầu và bác sĩ Luông đã thân hành đứng ra trông nom. Phụ giúp về kỹ thuật có các ông Ngô đình Căn, Thụy Lâm,

Nguyễn mạnh Hoàn.

Theo lời những người thợ sửa chữa căn nhà này, thì hằng đêm thường có những hiện tượng sợ hãi như thấy có người hoặc có chân, tay du đưa trên mái nhà, nhưng với Quyền Năng của Thiêng Liêng Cao Cả, từ khi căn nhà này trở thành trụ sở trung ương của Subud Việt Nam thì những sức mạnh hạ đẳng này đã biến mất.

Ngày 20-7-1964 là ngày khánh thành trụ sở Trung Ương của hội Subud Việt Nam. Hội có trụ sở như ngày nay là nhờ sự sốt sắng và lòng thành tâm của toàn thể quý quý vị hội viên.

Sự tổ chức của hội Huynh đệ tâm linh Subud

Sự điều hành trong tổ chức Huynh Đệ Subud là sự điều hành của một hội không những liên quan đến những vấn đề thuộc về tâm linh mà cả thế gian nữa. Vì thế trong tổ chức Huynh Đệ Subud có Hội Đồng Quản Trị và Hội Đồng Phụ Tá mà nhiệm vụ và trách nhiệm khác nhau nhưng tinh thần hợp tác, liên lạc giữa hai nhóm rất chặt chẽ và hoàn hảo nên tất cả mọi việc được tiến triển điều hòa.

Hội Đồng Quản Trị có nhiệm vụ xếp đặt, săn sóc và giải quyết những nhu cầu vật chất của tổ chức như : sửa soạn chỗ để làm Latihan, giữ sổ danh sách hội viên, sổ kế toán, xuất nhập, quyết định tiền đóng góp, thu thập tiền quyên của các hội viên, chi phí tiền vãng phần

cho Phụ Tá (nếu cần) để đi thăm các hội viên hay đi làm Latihan cho các hội viên đau ốm, sửa soạn đại hội Subud quốc gia, gửi đại diện đi dự Đại Hội Nghị Quốc Tế Subud, liên lạc với các nhóm Subud tại các nước ngoài và sau có thể mở rộng hoạt động công tác ra lãnh vực từ thiện và cứu tế xã hội.

Hội Đồng Phụ Tá có bổn phận và trách nhiệm giải thích về Subud cho những người muốn gia nhập Subud, khai mở hội viên mới và săn sóc các hội viên trong việc làm Latihan, đến thăm hoặc liên lạc bằng thư từ với các hội viên đã lâu không đến tập Latihan, làm Litihan giúp cho hội viên hoặc thân nhân đau ốm nếu có lời thỉnh cầu làm Latihan trắc nghiệm để trả lời



Trụ sở Trung ương hội Subud ở Saigon



Tiệc trà khánh thành trụ sở 7-64

các câu hỏi của hội viên, đề nghị hội viên làm Phụ Tá, giúp Hội Đồng Quản Trị lời khuyên bằng trách nhiệm khi Hội Đồng Quản Trị yêu cầu.

Ban Quản Trị đầu tiên được chính thức bầu lên ngày 28-1-1962. Các vị kế tiếp làm chánh Hội Trưởng là ông Hoàng đạo Lương từ 1962 đến 1964, Bác sĩ Nguyễn hồng Lương từ 1964 đến 1968, ông Vũ huy Hiền (Minh Châu) từ 1968 đến 1970 và đương kim Chánh hội trưởng là ông Phạm hữu Vinh.

Ngoài Hội Đồng Quản Trị và Hội Đồng Phụ Tá còn có ban Tu Thư và Nội san có nhiệm vụ viết sách và Nội san của hội do Phụ Tá Đặng Phác và Phụ Tá Mardi-ning Sinh phụ trách.

Những tập sách nhỏ đã xuất bản. «Subud là gì? Vài lời khuyên giảng của Bapak» do ông Đặng Phác soạn.

Sách «Tim hiểu Subud» do ông Đặng Phác viết và Roesman Marti nhất hành. Tại sao tôi vào Subud, Mười tám điều cần hiểu trước khi vào Subud do ông Hoàn Nguyên viết và hội cũng cho phát hành tờ Huynh Đệ do một số thanh niên tài trợ để phổ biến tin tức và những hoạt động của Subud Việt Nam và Subud Thế Giới.

Ngoài ra ông Nguyễn xuân Thu phụ trách sự liên lạc và mua sách, báo ngoại quốc.

Ban Khánh Tiết do bà Phạm thị Tài làm Trưởng ban. Ban Xã Hội được chính thức thành lập vào tháng 7 năm 1970 do bà Đinh thị Việt Liên làm Trưởng ban. Mặc dù mãi đến tháng 7 năm 1970 mới thành lập ban Xã Hội. nhưng ngay

từ lúc đầu Hội cũng đã thi hành đúng lời khuyên của Bapak là : ngoài sự tu tập về tâm linh, Tờ chức Huynh Đệ tâm linh Subud phải mở rộng hoạt động công tác ra lãnh vực xã hội nữa.

Ngày 10-5-1963, Hội gửi cứu trợ đồng bào bị hỏa hoạn ở Khánh Hội 6500\$

Ngày 31-12-1964, Hội gửi cứu trợ đồng bào bị nạn lụt ở miền Trung 10.925\$.

Ngày 31-10-1966 Hội gửi cứu trợ đồng bào bị nạn lụt ở miền Tây 11.550\$

Ngày 17-4-1968, Hội gửi cứu trợ nạn nhân Tết Mậu Thân 12.610\$.

Ngày 11-1-1971, Hội gửi cứu trợ đồng bào bị nạn lụt ở miền Trung 62.500\$.

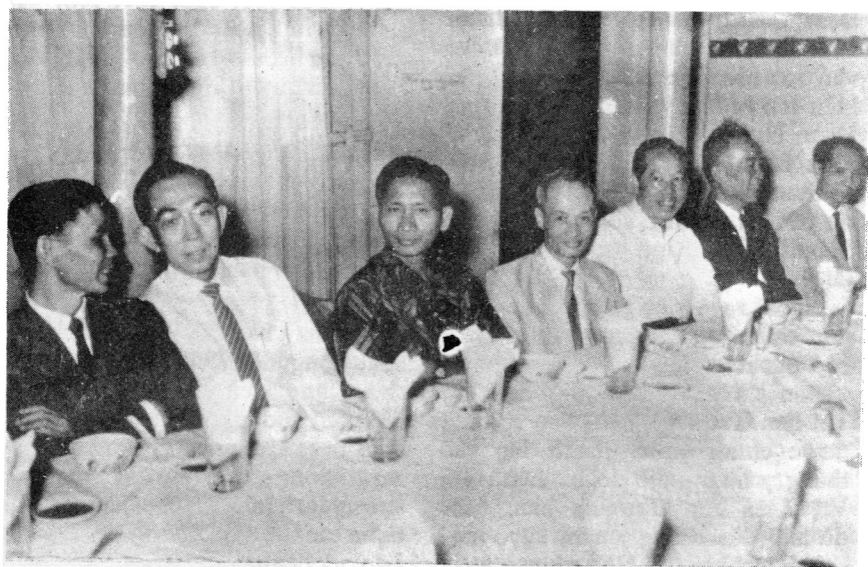
Hội cũng gửi cứu trợ cho 5 vị hội viên số 796, 628, 291, 778, 658 bị cháy nhà hoặc bị tổn hại trong cuộc tấn công vào dịp Tết Mậu Thân do huynh đệ Subud thế giới tặng.

Ngoài công việc cứu trợ, Hội còn trợ cấp cho những hội viên đau yếu mà gia cảnh thanh bần và phúng điếu những hội viên mệnh một hoặc bằng phẩm vật hoặc bằng tiền.

Đến nay ban Xã Hội đã tích cực hoạt động nhiều hơn như tổ chức tặng đèn bánh cho các nhi đồng Subud nhân dịp Tết Trung Thu, ra tận miền Trung để ủy lao đồng bào bị nạn lụt và tương lai ban Xã Hội sẽ lần lượt đi thăm các Cô nhi Viện, Viện Dưỡng Lão và bệnh xá.



Tại phi trường Tân Sơn Nhất tiễn Tiến Sĩ Prio Hartono



Tiệc khoản đãi Tiến Sĩ Prio Hartono

Thành phần Hội Đồng Quản Trị

ĐẦU TIÊN NHIỆM KỲ 1962-1964

Do Nghị Định 698-BNV ngày 28-1-1962 hồi 9 giờ

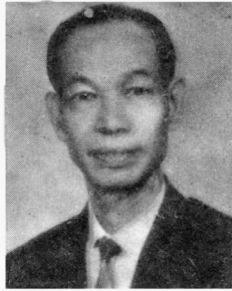


- Chánh Hội Trưởng : Ô. Hoàng Đạo Lương
 - Phó Hội Trưởng : Ô. Đặng Bích Ngô. Sau thay
Ô. Nguyễn Quang Đỉnh Đệ Nhất Phó Hội Trưởng
Ô. Chu văn Mậu Đệ Nhị Phó Hội Trưởng.
 - Tổng thư ký : Ô. Nguyễn công Danh sau
Ô. Nguyễn Mạnh Hoàn thay.
 - Thư Ký : B. Nguyễn Xuân Nga sau
Ô. Nguyễn đức Trán thay.
 - Thủ Quỹ : B. Nguyễn thị Hợi
 - Phó Thủ Quỹ B. Dương thị Thiệu sau
Ô. Lê văn Dưỡng thay.
 - Cố Vấn : Ô. Nguyễn Hồng Lương
Ô. Lê văn Miêng
Ô. Huỳnh thủy Lê
Ô. Nguyễn văn Tý
Ô. Lý Bá
B. Trần thị Kim
B. Nguyễn thị Mỹ tức
B. Huỳnh thủy Lê.
B. Nguyễn thị Hợi tức bà Lê Toàn.
 - Kiểm soát viên tài chánh : Ô. Phạm gia Thịnh.
- Lúc ban đầu tất cả 10 vị sau lên đến 15 vị





**Ông Giác Nguyễn
Trần Công Đầy**



**Ông Minh Châu
Vũ huy Hiền**



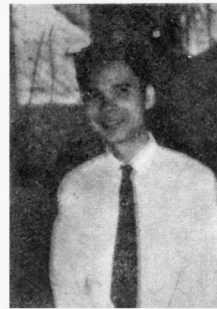
**Ông Roosman Marti
Pierre Marti**



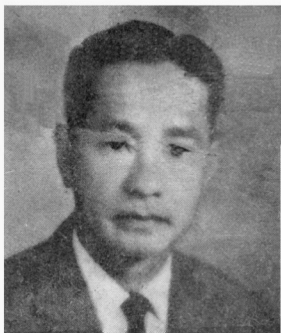
**Ông Hoàn Nguyễn
Vũ Đình Mẫn**



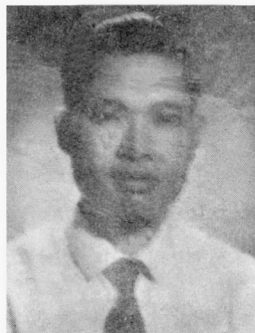
**Ông Hesti-Sedyo Utomo
Nguyễn văn Cừ**



**Ông Đặng Phác
Đặng Trình Kỳ**



**Ông Hudajana
Nguyễn mạnh Hoàn**



Ông Vũ huy Quyền



Ông Ngô đình Căn

THÀNH PHẦN H.Đ. QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 64 - 66

- Chánh Hội Trưởng : Ô. Nguyễn Hồng Lương
- Đệ Nhất Phó Chủ Tịch : Ô. Chu văn Mậu
- Đệ Nhị Phó Chủ Tịch : Ô. Nguyễn Mạnh Hoàn
- Tổng Thư Ký : Ô. Vương Đức Đại sau
Ô. Trần Tú Khuyến thay
- Thư Ký : Ô. Phan Thái Bạch
- Thủ Quỹ : Ô. Hoàng Đình Chục
- Phó Thủ Quỹ : Ô. Nguyễn văn Ngợi
- Ủy viên kiểm soát : Ô. Huỳnh Lý Hón
- Ủy viên Trật Tự : Ô. Phạm văn An
- Ủy viên Khánh Tiết : Ô. Đỗ Quang Giai
- Ủy viên Sách Báo : Ô. Nguyễn Xuân Thu
- Kiểm soát viên tài chánh : Ô. Phạm gia Thịnh
- Cố vấn : Ô. Hoàng văn Nhượng
B. Phan thị Yên
Ô. Trịnh Trương Bình
B. Lê Kim Huyền
B. Trần thị Kim

Tổng kết 17 vị

THÀNH PHẦN H.Đ. QUẢN TRỊ NIÊN KHÓA 66 - 68

- Chánh Hội Trưởng : Ô. Nguyễn Hồng Lương
- Đệ Nhất Phó Hội Trưởng : Ô. Nguyễn Mạnh Hoàn
- Đệ Nhị Phó Chủ Tịch : Ô. Nguyễn Đan Thông
kiêm Ủy viên Xã hội sau Ô. Huỳnh Lý Hón thay
- Tổng Thư Ký : Ô. Trần Tú Khuyến sau
Ô. Nguyễn xuân Mai thay
- Thư Ký : Ô. Phan Thái Bạch sau
Ô. Nguyễn Kim Long thay
- Thủ Quỹ : Ô. Hoàng Đình Chục
- Phó Thủ Quỹ : Ô. Nguyễn văn Ngợi
- Kiểm soát viên Tài Chánh : Ô. Phạm Gia Thịnh
- Cố vấn kiêm Ủy viên Khánh Tiết : B. Phạm thị Tài
- Cố vấn kiêm Ủy viên Trật Tự : Ô. Phạm văn An
- Cố vấn kiêm Ủy viên Sách Báo : Ô. Nguyễn xuân Thu
- Cố vấn kiêm Ủy viên Kiểm Soát : Ô. Huỳnh Lý Hón

Tổng kết 12 vị



B. Phan ngọc Thiên Thủy



B. Trần thị Dương



B. Liên Hoa
Ngô thị Phú



B. Phạm thị Ty



B. Lê thị Lê



B. Edi Ning Sih
Trần thị Kim Liêng



B. Lê kim Huyền



B. Larashati
Phan thị Yến



B. Từ bích Mai

THÀNH PHẦN H.Đ. QUẢN TRỊ NIÊN KHÓA 68-70

- Chánh Hội Trưởng : Ô. Vũ Huy Hiền
 - Phó Hội Trưởng : Ô. Nguyễn Đình Thi sau thay
Ô. Nguyễn văn Bình, Đệ Nhất Phó Chủ Tịch
B. Lư thị Thảo Đệ Nhị Phó Chủ Tịch
 - Tổng Thư Ký : Ô. Nguyễn xuân Mai
 - Thư Ký : Ô. Nguyễn trí Dũng sau
Cô Nguyễn Thúy Dung thay
 - Thủ Quỹ : Ô. Hoàng Đình Chức sau Bà Lư Thị
Thảo rời đến Ô. Trần Nhân Nguyên thay
 - Phó Thủ Quỹ : B. Lê thị Thàng
 - Kiểm soát viên Tài Chánh : Ô. Trần Nhân Nguyên sau
Ô. Nguyễn văn Diễm thay
 - Cố vấn kiêm Ủy viên Trật Tự : Ô. Đờ Quang Giai
 - Cố vấn kiêm Ủy viên Sách Báo : Ô. Nguyễn xuân Thu
 - Cố vấn kiêm Ủy viên Xã Hội : Ô. Huỳnh Lý Hôn
 - Cố vấn kiêm Ủy viên Khánh Tiết : B. Phạm thị Tài
- Lúc đầu 11 vị sau lên đến 12 vị

THÀNH PHẦN H.Đ. QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 70-72

- Chánh Hội Trưởng : Ô. Phạm Hữu Vinh
 - Đệ Nhất Phó Hội Trưởng : Ô. Nguyễn văn Bình
 - Đệ Nhị Phó Hội Trưởng : B. Lư thị Thảo
 - Tổng Thư Ký : Ô. Nguyễn xuân Mai
 - Thư Ký : B. Nguyễn thúy Dung sau
Ô. Phan Tiền Thăng thay
 - Thủ Quỹ : Ô. Trần Nhân Nguyên
 - Phó Thủ Quỹ : B. Lê thị Thàng
 - Kiểm soát viên Tài Chánh : Ô. Nguyễn văn Diễm
 - Cố vấn kiêm Ủy viên Trật Tự : B. Đoàn thị Hồng
 - Cố vấn kiêm Ủy viên Sách Báo : Ô. Nguyễn xuân Thu
 - Cố vấn kiêm Ủy viên Khánh Tiết : B. Phạm thị Tài
 - Ủy viên xã hội : B. Đình thị Việt Liên
 - Phó Ủy viên Xã hội : B. Quan Lệ Quyên
 - Thư Ký : Nguyễn như Tuyền
 - Ủy viên hoạt động : Nguyễn Phương, Đặng văn Tống
- Tổng kết 16 vị



*Hội Đồng Quản Trị và Hội Đồng Phụ Tá
tại tiệc trà tất niên 1970*



Hội Đồng Quản Trị năm 1970

Hội viên

Số hội viên vẫn gia tăng đều. Từ năm 1967 số trung bình hội viên được khai mở hàng tháng là 7 người. Hiện nay tổng số hội viên đã được khai mở tính đến tháng

12 năm 1970 là 1800 người.

Số hội viên thường tập Latihan đều hàng tháng khoảng 400.

Số hội viên đóng nguyệt liêm trung bình hàng tháng là 350 người.

Sự liên lạc với Subud Thế giới

Bapak chỉ định Phụ Tá Mardining Sih làm Nghị viên quốc tế đại diện cho Subud Việt Nam, có nhiệm vụ thông tin và tường trình những hoạt động của hội với văn phòng Trung Tâm Quốc Tế Tâm

Linh Subud tại Tjilandak và Ủy Ban Chấp Hành Đại Hội Quốc Tế Subud (I.S.C.C) ở Luân Đôn và ngược lại thông tri cho các hội viên về những hoạt động của Subud thế giới và những chuyến đi của Bapak trên thế giới.

Các khách tới thăm

Hàng năm những huynh đệ Subud ngoại quốc tới thăm hội, đã lưu lại 5,3 ngày, một tuần lễ hay một tháng. Hội rất vui mừng đón tiếp các huynh đệ đã từ Anh, Mỹ, Pháp, Mễ Tây Cơ, Tân Gia Ba, Úc

và Nam Dương tới thăm. Vị khách đáng kể nhất là Tiến Sĩ Prio Hartono, Phụ Tá người Nam Dương đã đến thăm hội ba lần vào năm 1963, 1967 và 1969.

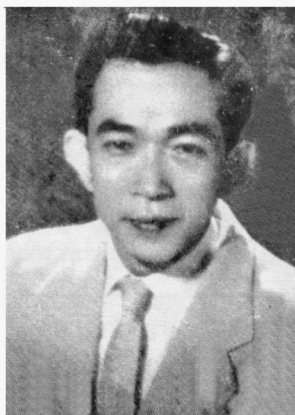
Kết luận

Đề kết luận, theo lời Tiến Sĩ Prio Hartono thì «Subud không căn cứ vào Ấn Độ giáo, Phật giáo, thuật luyện trí, khoa học tâm linh hoặc pháp thuật huyền bí, mà căn cứ vào Latihan tâm linh. Latihan không dùng thiền cũng không dùng định hoặc một thứ tập trung tư tưởng nào ; Latihan chỉ căn cứ

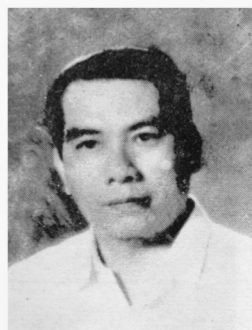
vào sự quy thuận hoàn toàn của người tu tập đối với Thiêng Liêng Cao Cả Toàn Năng, và cũng không bảo người ta đứng hay ngồi khi làm Latihan ; cũng không bắt người ta phải quay mặt về phương hướng nào. Người ta chỉ cần theo những cử động tiếp nhận được từ bên trong mà thôi, và như đã nói ở



Ông Minh Tân
Huỳnh lý Hôn (mất)



Ông Dương Minh Châu



Ông Nguyễn đình Thí



B. Srigati



B. Mai Hương



Ông Lê văn Tư



B. Sri Mastuti
Phạm thị Tư



B. Mardi-ning-Sih
Nguyễn văn Cừ

trên, không có tập trung tư tưởng và cũng không dùng những câu chú. Bởi vì bản chất của Latihan tâm linh Subud chỉ là quy thuận và tiếp nhận mà thôi.

«Vấn đề tâm linh (Kedjiwaan) khác với những vấn đề thế gian vì vấn đề tâm linh liên quan đến toàn thể Mạng Sống con người, nó bao hàm cả đời sống thế gian và đời sống ở thế giới bên kia, sau khi chết». (Trích Tim hiểu Subud).

Do sự tập luyện Latihan chuyên cần, thành tâm, kiên nhẫn và hoàn toàn quy thuận ý muốn của Thiêng Liêng Toàn Năng Cao Cả, con người được cải thiện hoặc về thân thể (khỏe mạnh hơn) hoặc về giác quan (nhạy cảm quan) hoặc về tâm tính (bớt những tật xấu tăng những đức tốt) hoặc về trí giác (sáng suốt hơn) .v.v..

Những dấu hiệu chứng minh tính cách chân thật, bản chất chân thật và sự đúng thật của Subud thuộc về phần bên ngoài (nghĩa là có thể kiểm chứng được từ ngoài) thì có thể kể sự chứng nghiệm được lành mạnh hóa về sức khỏe và tinh trạng thân thể của chính Tiến Sĩ Prio Hartono, người đã mắc bệnh lao phổi tới một mức trầm trọng (thờ ra huyết), nhưng bây giờ đã lành và khỏe mạnh. Sau đây là những chứng nghiệm điển hình của một số bạn hội viên Subud Việt Nam đã được Quyền Năng của Thiêng Liêng Cao Cả thanh lọc cho thân, tâm và trí.

Bạn Dương thị Nữ số 212 đã không ăn, không ngủ, người đau yếu, suy nhược, khi chiếu điện thấy có sạn ở mắt, bác sĩ khuyên phải giải phẫu ngay, nhưng theo sự làm trắc nghiệm của Tiến sĩ Prio Hartono, ông khuyên chỉ nên quy thuận làm Latihan thì sẽ khỏi bệnh. Nhờ sự quy thuận hoàn toàn Ý Muốn của Thiêng Liêng Toàn Năng bằng cách làm Latihan chuyên cần, thành tâm và kiên nhẫn nên bệnh đã khỏi và bạn hội viên này lên được 8 kilô.

Bạn Tạ văn Thất số 613 đã khỏi hai bệnh kinh niên : bệnh đau bao tử có từ mấy chục năm trước và bệnh đau tim, có từ 5 năm.

Bạn Đặng thị Yến số 235 đã khỏi bệnh sò mũi kinh niên (hàng 20 năm).

Bạn Nguyễn văn Giảng, số 744 mắt ọj mờ, trông mọi vật như bị mây ám, nay sáng tỏ ra.

Bạn Phùng huy Bật, số 118, là người tính rất nóng nảy, bồng bột nay đã trở nên bình tĩnh, thân nhiên. Các môn giải trí, đồ bác, cì-né, hát tuồng, phòng trà .v.v. nay đều không màng tưởng. Nhất là bạn Phùng huy Bật đã từng làm đệ tử của Lưu Linh ngoài 30 năm trường với vò rượu ngâm thuốc bất ly thân, thế mà nhất đán đã bỏ hẳn trong một buổi chiều, sau khi tu tập ở trụ sở về. Thiêng Liêng đã thanh lọc về tinh thần và tâm tính vậy.

Bạn H.N. số 38, rất hay gắt mắng các con rất khó tính trong



Họp tại chùa Phước Hòa để tiếp xúc việc xin phép mở Hội

*Ban Xã Hội
ra cứu trợ đồng bào bị
nạn lụt ở miền Trung*



*Lễ phát đèn, bánh cho nhi đồng Subud nhân dịp tết
Trung Thu năm 1970*

sự ăn uống thì nay đã trấn tĩnh được hẳn và thân nhiên, bình tĩnh, nhất là về phần linh giác bạn H.N. càng ngày càng phát triển, nảy nở.

Ngoài sự được thanh lọc về thân, tâm và trí như đã nói trên, Thiêng Liêng còn hướng dẫn mọi việc làm trong đời sống thường nhật và cứu độ trong lúc hoạn nạn, nguy nan, như trường hợp bạn Phạm Phùng Khánh đã được cứu độ cho khỏi đói rét trong một trận bão lụt khủng khiếp lại Quảng Tín (Tam Kỳ) nhờ sự giữ vững lòng tin vào Thiêng Liêng Toàn Năng bằng cách làm Latihan và sau đó Thiêng Liêng Toàn Năng đã hướng dẫn ra khỏi nơi lửa cháy dữ dội mà địch quân đã tấn công bằng phóng lựu

và mortier (Xin xem thư của bạn P.P. Khánh ở Nội san số 1 năm 1965).

Một điều cần phải nhấn mạnh ở đây là tất cả các bạn này khi gia nhập Subud, không hề có một mảy may ý niệm cầu xin việc gì, như xin được khỏi bệnh ; được may mắn ; có nhiều lời trong việc doanh thương ; được thăng chức ; tăng lương v.v... nghĩa là được hạnh phúc trong đời sống, được thay đổi vận mệnh không tốt đẹp của mình mà chỉ do sự dẫn dắt của lòng tin vô biên vào đấng Thiêng Liêng Cao Cả Toàn Năng ; lòng tin này là động lực chính thúc đẩy đề sùng bái Thiêng Liêng Toàn Năng trong sự chân thành, kiên tâm và quy thuận.



Q U Y Ê N Kỳ Yếu này cũng là quyền lịch sử về Subud Việt Nam, vì theo lời Bapak thì mọi biến cố quan trọng đều có một lịch sử.

Ngày 11-5-1971 là ngày kỷ niệm đệ thập chu niên sự thành lập tổ chức Huynh Đệ tâm linh Subud ở Việt Nam và trong 10 năm qua, Hội Đồng Quản Trị, Hội Đồng Phụ Tá và toàn thể quý vị hội viên đã cùng nhau làm việc và tụ tập trong tinh huynh đệ, tương thân, tương ái, thông cảm và kính trọng lẫn nhau.

Quyền Kỳ Yếu này đã nói lên một cách trung thực về mọi sự việc theo thời gian tính, về hình ảnh có phần thiếu sót ngoài ý muốn xin quý vị cảm thông.

Cầu xin Thiêng Liêng Cao Cả Toàn Năng đem sự thái bình, phước lành và Ân Huệ của Ngài đến cùng quý vị.

MAI HƯƠNG MARDI NING SIH.



Họp tại chùa Phước Hòa



Hội Đồng Quản Trị năm 1966



Tiệc mừng sinh nhật Bapak (1970)



*Tiến Sĩ Prio Hartono thành lập
chi hội Subud tại Vũng Tàu*



*Ban Xã Hội ra cứu trợ đồng bào bị
nạn lụt ở miền Trung*

*Ban Y Tế đang săn sóc các em tại
cô nhi Lâm Tì Ni*



Văn nghệ Subud

